|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN** **TỈNH NAM ĐỊNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc**  |
| Số: 40/2019/QĐ-UBND |  *Nam Định, ngày 04 tháng 11 năm 2019* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng trang bị cho cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Nam Định**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017;*

*Căn cứ Nghị định số 04/2019/NĐ-CP ngày 11/01/2019 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô;*

*Căn cứ Thông tư số 24/2019/TT-BTC ngày 22/4/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 04/2019/NĐ-CP ngày 11/01/2019 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô;*

*Căn cứ Thông báo số 809-TB/TU ngày 09/8/2019 của Tỉnh ủy Nam Định về việc thông báo ý kiến của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chủ trương thực hiện sắp xếp, xử lý xe ô tô theo Nghị định số 04/2019/NĐ-CP ngày 11/01/2019 của Chính phủ; Văn bản số 164/CV-HĐND ngày 16/8/2019 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định về việc quản lý, sử dụng xe ô tô theo Nghị định số 04/2019/NĐ-CP của Chính phủ;*

Theo đề nghị của Sở Tài chính Tờ trình số 873/TTr-STC ngày 22/10/2019 về việc ban hành Quyết định quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng trang bị cho cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Nam Định; Báo cáo thẩm định số 206/BC-STP ngày 21/10/2019 của Sở Tư pháp.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quyết định này quy định về tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng (đối tượng sử dụng, chủng loại, số lượng, mức giá) trang bị cho cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh, không bao gồm xe ô tô chuyên dùng trong lĩnh vực y tế và đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Cơ quan nhà nước, cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội được ngân sách nhà nước đảm bảo kinh phí hoạt động, đơn vị sự nghiệp công lập (không bao gồm đơn vị tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư), ban quản lý dự án sử dụng vốn nhà nước (sau đây gọi chung là cơ quan, tổ chức, đơn vị).

2. Tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

**Điều 3.** **Tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng**

Tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng (đối tượng sử dụng, chủng loại, số lượng, mức giá) trang bị cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Nam Định theo Biểu chi tiết đính kèm.

**Điều 4. Nguyên tắc trang bị, quản lý, sử dụng xe ô tô chuyên dùng**

* 1. Tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng quy định tại Quyết định này được sử dụng làm căn cứ để: Lập kế hoạch và dự toán ngân sách; giao, mua sắm, bố trí, khoán kinh phí sử dụng, thuê dịch vụ xe ô tô; quản lý, sử dụng và xử lý xe ô tô chuyên dùng.

2. Việc trang bị xe ô tô chuyên dùng đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, phù hợp với yêu cầu chuyên môn nghiệp vụ, nhiệm vụ đặc thù của ngành, lĩnh vực để phục vụ công tác theo quy định; trong phạm vi tiêu chuẩn, định mức quy định, chỉ được thực hiện khi có nguồn kinh phí đảm bảo và được trang bị theo lộ trình, phù hợp với khả năng của ngân sách.

3. Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị được trang bị xe ô tô chuyên dùng thực hiện chế độ quản lý và sử dụng xe ô tô theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công.

**Điều 5. Hiệu lực thi hành**

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15/11/2019 và bãi bỏ các Quyết định: số 2243/QĐ-UBND ngày 01/12/2014, số 2262/QĐ-UBND ngày 06/10/2017, số 448/QĐ-UBND ngày 01/3/2018, số 1632/QĐ-UBND ngày 03/8/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định.

**Điều 6. Trách nhiệm thi hành**

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Văn phòng Chính phủ;- Bộ Tài chính;- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản QPPL);- Thường trực Tỉnh ủy;- Thường trực HĐND tỉnh;- Lãnh đạo UBND tỉnh;- Như Điều 6;- Website: UBND tỉnh, VP UBND tỉnh;- Công báo tỉnh;- Lưu: VP1, VP6. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN****KT. CHỦ TỊCH****PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC****Ngô Gia Tự** |